

Bản tin thị trường

09.06.2022

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

POW, DGC

Data Talks

Thống kê tự doanh
Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Thị trường khựng lại sau khi vượt 1300

Sau phiên bức tốc vượt 1300 mạnh mẽ hôm qua thì thị trường có phần chững lại trong phiên hôm nay. Chỉ số Vnindex chỉ rướn nhẹ trong khoảng khắc đầu phiên sau đó áp lực chốt lời gia tăng kéo chỉ số lùi trở lại. Giao dịch có phần chậm lại đáng kể trong hôm nay khi không có giao dịch nào nổi bật. HPG vẫn là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất chiếm gần 8% thị trường. Giá HPG hôm nay cũng đảo chiều tăng 2.7% cùng các mã họ thép khác như NKG tăng trần, HSG tăng cũng 6.2%.

Ngoài nhóm thép thì cổ phiếu điện cũng duy trì đà tăng liên tục ở POW, PC1, GEG, NT2... Trong khi đó REE – công ty holdings nhóm cổ phiếu ngành điện lại điều chỉnh nhẹ -1.5%. Một số cổ phiếu dòng bất động sản cũng xanh nhẹ trong ngày nổi bật ở DXG, FLC, SCR.

Thị trường có phần chững lại sau khi vượt kháng cự 1300. Thanh khoản thấp là yếu tố bất lợi hiện tại có thể khiến thị trường khó duy trì nhịp tăng bền vững. Thị trường sẽ càng phân hóa mạnh trong ngắn hạn. Nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên nắm giữ cổ phiếu các nhóm ngành: thủy sản, dệt may, phân bón, hóa chất, bán lẻ, logistics như **ANV, VHC, TNG, DPM, DCM, DGC, CSV, DGW, MWG, HAH, GMD**.

POW - Doanh thu tháng 5 của PV Power giảm 4% so với cùng kỳ 2021



Tổng Công ty Điện Lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (POW) đã công bố kết quả kinh doanh tháng 5 với 2.433 tỷ đồng tổng doanh thu, vượt 26% chỉ tiêu tháng và giảm 4% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lũy kế 5 tháng, doanh thu của tổng công ty đạt 12.382 tỷ đồng, giảm gần 2,9% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt khoảng 51% mục tiêu cả năm.

Trong cơ cấu doanh thu, nhà máy điện Nhơn Trạch 2 chiếm tỷ trọng lớn nhất (gần 36%), tiếp đó là nhà máy điện Cà Mau 1&2 (gần 35,6%).

PV Power cho biết tháng 5 bắt đầu xảy ra mưa lớn trên diện rộng khắp cả nước, làm giảm nền nhiệt độ và giảm nhu cầu dùng điện sinh hoạt; đồng thời các hồ thủy điện được bổ sung lượng nước lớn trước khi vào mùa mưa.

Các nhà máy thủy điện sẽ chào giá thấp để vận hành hạ thấp mực nước để đón lũ, trong khi các nhà máy thủy điện miền Trung sẽ cân đối giữ nước để vận hành vào các thời điểm giá cao trong các tháng tiếp theo.

Đánh giá về các nhà máy điện (NMD), PV Power cho biết Cà Mau 1&2 được giao Qc cao (516,4 triệu kWh, tương đương công suất phát tối thiểu của ba tổ máy với lượng khí tiêu thụ 3,5 triệu m³/ngày). Do việc khó khăn về nguồn chỉ đủ để vận hành hai tổ máy (trung bình 2,8 – 3,2 triệu m³/ngày) dẫn đến việc cắt giảm Qc còn 378,1 triệu kWh. Việc này ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của NMD.

Trước đó, tại buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/4, lãnh đạo PV Power cũng chia sẻ hiện than đang rất khan hiếm, nhà máy Vũng Áng 1 chỉ đủ than cho 5 ngày dự trữ, thấp hơn rất nhiều theo quy định dự trữ là 1 đến 2 tháng. Phần than thiếu do TKV cung cấp, PV Power đã chủ động tìm nhiều nguồn như nhập khẩu nước ngoài trong đó có Lào (đối tác thân thiết và đang đàm phán) hay Nga. Vấn đề nan giải được lãnh đạo PV Power chia sẻ là nhà máy phải tự lo than còn thiếu nhưng giá lại không được cao hơn giá của TKV cấp. Để có nguồn than, PV Power bắt buộc phải đi nhập khẩu trong khi giá nhập khẩu than cao hơn TKV 3-4 lần.

Về kế hoạch kinh doanh tháng 6, PV Power lên mục tiêu tổng doanh thu 2.166 tỷ đồng với sản lượng điện dự kiến là 1.298 triệu Kwh.

Hóa chất Đức Giang muốn đầu tư dự án bô xít và phân bón quy mô 57.000 tỷ ở Đắk Nông

Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang (mã: DGC) có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Nông về tình hình khảo sát đầu tư dự án bô xít trên địa bàn tỉnh.

Đầu tiên là dự án Nhà máy sản xuất phân bón Đức Giang - Đắk Nông, sản xuất phân bón NPK, công suất 200.000 tấn/năm, sản xuất phân bón Kali Sunfat, công suất 4.800 tấn/năm, tổng vốn đầu tư 300 tỷ đồng. Dự kiến dự án xây dựng trong thời gian 12 tháng.

Dự án thứ 2 là Tổ hợp Nhôm - Đắk Nông, dự kiến quy mô khai thác khoảng 14,4 triệu tấn quặng bô xít/năm, Đức Giang dự kiến xây dựng ba nhà máy tuyển quặng với công suất 5,8 triệu tấn quặng tinh/năm.

Tổng mức đầu tư của cả hai dự án là 57.000 tỷ đồng. Dự kiến khi hoàn thành và đi vào hoạt động, dự án đóng góp nguồn thu hàng năm cho ngân sách hơn 4.800 tỷ đồng.

Trước đó, vào tháng 3 năm nay, Hội đồng quản trị Hoá chất Đức Giang đã công bố nghị quyết thông qua việc rót 300 tỷ đồng để thành lập Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Đức Giang – Đắk Nông. Công ty do Hoá chất Đức Giang nắm 100% vốn và có trụ sở chính tại khu công nghiệp Tâm Thắng, tỉnh Đắk Nông.

Liên quan đến DGC thì sắp tới 25 triệu cổ phiếu PAT của CTCP Phốt pho Apatit Việt Nam sẽ chào sàn Upcom. Đây là công ty liên quan đến Tập đoàn Hóa chất Đức Giang. CTCP Phốt pho Apatit Việt Nam được thành lập ngày 13/1/2014 với vốn điều lệ 150 tỷ đồng với 3 cổ đông sáng lập. Năm 2018, công ty chào bán 10 triệu cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn lên 250 tỷ đồng. Doanh thu thuần của công ty năm 2021 đạt 1.595 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2020. Quý đầu năm công ty ghi nhận doanh thu tăng mạnh, đạt gần 997 tỷ đồng. Sang năm 2022, công ty dự kiến trả cổ tức tiền mặt lên tới 200%, tức mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phần sẽ nhận về 20.000 đồng/cp.



Cổ phiếu quan tâm

DGW – Công ty cổ phần Thế giới số



Kháng cự: 160

Hỗ trợ: 100

DGW đã có sự phục hồi khá tốt sau khi chạm đáy quanh 95-10. Giá cổ phiếu đã tăng trở lại hơn 30% lên 127.

Mục tiêu: DGW kỳ vọng về lại vùng đỉnh 160 trong ngắn hạn. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ và có thể tích lũy thêm nếu giá lui về quanh 110-120. .

DPM – Đạm Phú Mỹ



Kháng cự: 75

Hỗ trợ: 50

Cổ phiếu được hỗ trợ bởi hoạt động kinh doanh tăng trưởng mạnh. Vùng kháng cự mạnh 75 có thể chịu nhiều áp lực chốt lời ngắn hạn.

Mục tiêu: Nhà đầu tư có thể lướt sóng khi giá nhún về 55-60. Mục tiêu giá trong 3 tháng từ 80-85.

MWG – Thế giới di động



Kháng cự: 160

Hỗ trợ: 130

MWG đang hồi phục và quay lại xu hướng tăng trung hạn. Các báo cáo hoạt động kinh doanh cơ bản cũng hỗ trợ đà hồi phục giá cổ phiếu.

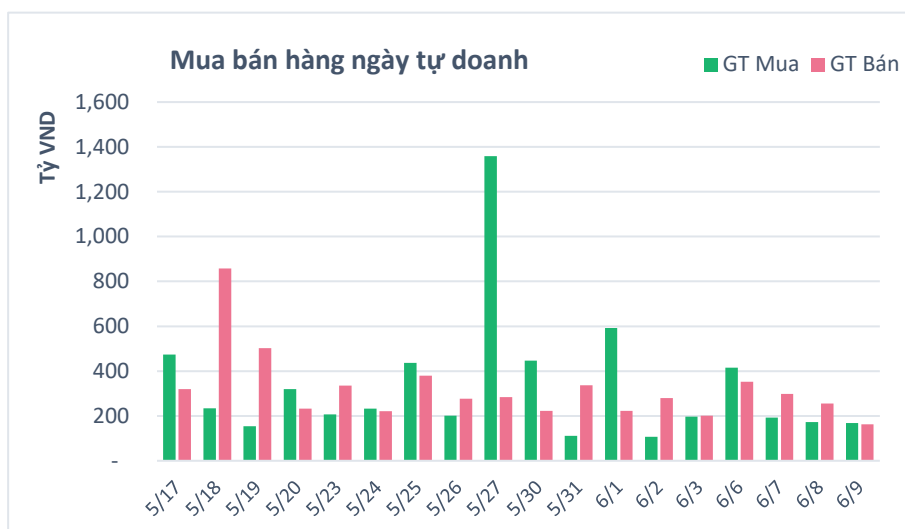
Mục tiêu: Giá vượt qua 160 trong ngắn hạn. Nhà đầu tư lưu ý ngày 17/6 chốt quyền chia cổ tức 1:1 có thể tạo sức bật với cổ phiếu

Danh mục cổ phiếu giao dịch trung hạn:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
DGC	126.0	17.0	170	250	Nắm giữ, mục tiêu 130	5/18/2022	32.6%
STB	22.3	3.5	17	28	Mua mới quanh 19-20	5/17/2022	11.5%
VCI	41.5	5.9	30	50	Mua mới quanh 31-33	5/17/2022	25.8%
FTS	39.3	6.9	30	45	Mua mới quanh 32-34	5/17/2022	13.8%
DGW	139.2	6.3	90	160	Nắm giữ. Mua thêm nếu về 110-120	5/16/2022	22.1%
MSN	118.5	3.7	90	120	Mua thêm quanh 90-95	5/16/2022	12.9%
VPB	31.5	4.1	25	45	Mua thêm quanh 30-31	5/16/2022	-4.5%
GVR	27.5	6.4	20	35	Mua thêm quanh 22-24	5/16/2022	5.6%
VIB	26.5	0.8	22	35	Mua thêm quanh giá 23-25	5/16/2022	-8.6%
OCB	19.6	(0.8)	15	26	Mua thêm quanh 16-18	5/16/2022	-6.9%
VCB	77.8	(1.5)	75	95	Mua quanh 75-78	4/21/2022	-0.8%
HPG	33.8	2.0	35	50	Nắm giữ	2/8/2022	-24.9%
TNG	33.0	11.9	24	45	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 55	2/7/2022	13.8%
STK	55.5	(1.4)	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	4.7%
MBB	27.8	2.2	25	35	Nắm giữ, mục tiêu 37	1/4/2022	-4.1%
MWG	152.8	4.1	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	13.2%

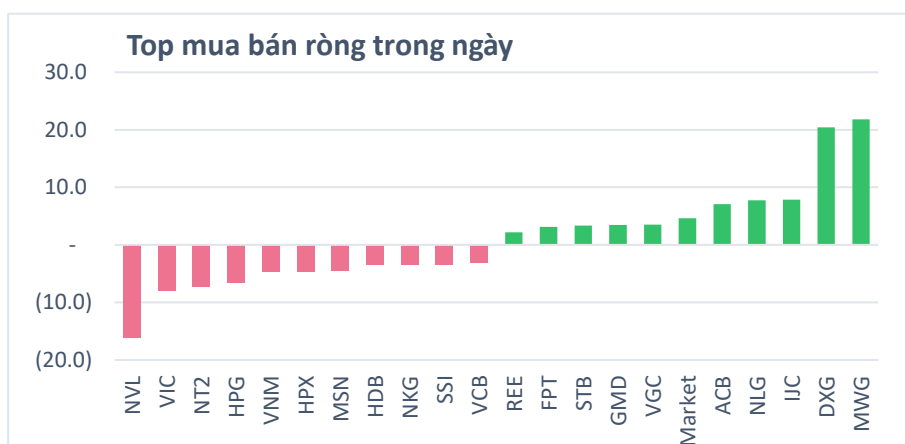


Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Tự doanh giao dịch cân bằng trong phiên hôm nay với 167 tỷ mua vào và bán ra 163 tỷ đồng. Giao dịch khối tự doanh được ghi nhận ngày càng thấp dần qua mỗi phiên

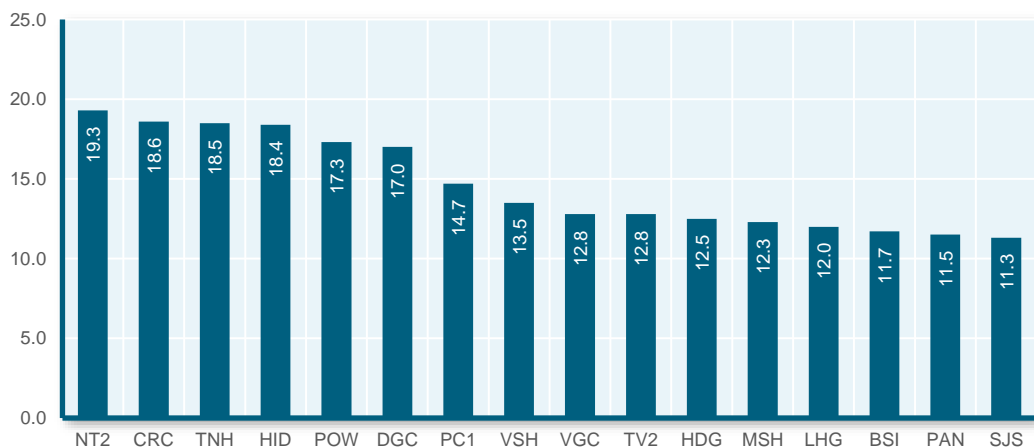
Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong tuần:



Tự doanh mua ròng mạnh hai cổ phiếu MWG và DXG trong ngày lần lượt hơn 20 tỷ đồng trong khi bán ròng NVL, VIC, NT2, HPG.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	25.8	-6.4%	3,388,400	6.4	1.4	-	-	4,022	17,840
BID	HOSE	34.5	-7.8%	394,400	13.2	2.0	13,000	19,800	2,615	17,066
CTG	HOSE	27.7	-20.4%	2,574,700	10.1	1.4	774,000	84,800	2,739	20,454
EIB	HOSE	30.4	-10.5%	267,700	25.9	2.0	-	135,300	1,172	15,006
HDB	HOSE	25.8	-17.0%	865,000	7.4	1.6	289,600	143,700	3,506	16,306
LPB	HOSE	15.3	-24.9%	4,636,400	5.2	1.0	68,100	-	2,933	14,712
MBB	HOSE	27.8	-4.5%	4,534,900	7.1	1.6	25,300	24,900	3,933	17,750
MSB	HOSE	20.1	-29.4%	390,300	6.2	1.3	-	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	19.6	-30.2%	689,300	6.1	1.2	9,100	8,400	3,206	16,404
SHB	HOSE	14.7	-34.9%	3,911,900	5.0	1.0	24,600	51,000	2,913	14,181
SSB	HOSE	33.5	-21.1%	1,794,200	14.5	2.5	-	7,800	2,304	13,611
STB	HOSE	22.3	-30.5%	16,071,100	12.0	1.2	4,430,200	686,500	1,856	18,174
TCB	HOSE	37.4	-26.5%	5,776,000	6.9	1.3	-	-	5,458	28,080
TPB	HOSE	30.1	-29.8%	1,929,100	7.4	1.7	26,800	557,590	4,079	17,310
VCB	HOSE	77.8	-1.5%	1,067,500	13.2	2.6	193,800	847,500	5,910	29,421
VIB	HOSE	26.5	-24.9%	380,900	5.7	1.6	-	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	31.5	-12.5%	9,402,900	6.1	1.5	-	2,000	5,135	21,416
BAB	HNX	19.2	-15.8%	14,600	18.8	1.6	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	37.9	14.8%	3,700		4.9	372,800	372,800	3	7,695
VBB	UPCOM	12.1	-36.6%	4,400	11.3	1.0	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	10.4	-29.7%	159,800	5.5	0.8	-	-	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.6	-26.9%	900		1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	21.1	-37.2%	16,600	21.2	1.5	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	15.3	-22.7%	23,600			-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	26.3	3.1%	100	25.5	2.0	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	14.3	-37.8%	227,600	19.7	1.1	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	11.7	-28.7%	473,700	4.7	0.9	-	-	2,491	12,860
				58,999,700	11.04	1.61	6,227,300	2,942,090	2,692	16,197



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	HAP	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	NBW	HNX	17/06/2022	20/06/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	CPC	HNX	15/06/2022	16/06/2022	7/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	VIM	UPCoM	15/06/2022	16/06/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	VXT	UPCoM	14/06/2022	15/06/2022	22/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	HAT	HNX	14/06/2022	15/06/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	NDC	UPCoM	14/06/2022	15/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	CDH	UPCoM	14/06/2022	15/06/2022	27/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	PHP	HNX	13/06/2022	14/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	HTL	HOSE	9/6/2022	10/6/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	DBD	HOSE	9/6/2022	10/6/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	TRA	HOSE	9/6/2022	10/6/2022	27/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	THT	HNX	9/6/2022	10/6/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	GTA	HOSE	8/6/2022	9/6/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 850 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	SVI	HOSE	7/6/2022	8/6/2022	22/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	EVE	HOSE	7/6/2022	8/6/2022	17/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	FRT	HOSE	7/6/2022	8/6/2022	22/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	FRT	HOSE	7/6/2022	8/6/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	VPG	HOSE	7/6/2022	8/6/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
20	PGI	HOSE	6/6/2022	7/6/2022	24/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	PHN	HNX	6/6/2022	7/6/2022	17/06/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	PHN	HNX	6/6/2022	7/6/2022	17/06/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	DGC	HOSE	3/6/2022	6/6/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:117	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
24	NKG	HOSE	3/6/2022	6/6/2022	5/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	NKG	HOSE	3/6/2022	6/6/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	VGR	UPCoM	3/6/2022	6/6/2022	16/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	VLW	UPCoM	3/6/2022	6/6/2022	22/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	NLS	UPCoM	2/6/2022	3/6/2022	24/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931